

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **10/2022/HS-PT**

Ngày: 19/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Thúy Năng**

Các Thẩm phán:

Bà **Nguyễn Thị Cảnh**

Bà **Trần Thị Bé**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đặng Hoàng Long** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Hữu Đãi Em** - Kiểm sát viên.

Ngày 19/01/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 122/2021/TLPT-HS ngày 30 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo **Lê Văn U** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2021/HS-ST ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Văn U (*tên gọi khác: Sau*); sinh ngày 10/4/1974; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 10, thôn 2, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; chỗ ở: Thôn H, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông Lê Ph và bà Trần Thị L (đã chết), có vợ là Nguyễn Thị T và 01 con sinh năm 2006;

Tiền án, tiền sự: không.

Về nhân thân:

- Tại bản án số 22/2009/HSST ngày 25/02/2009 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Đà Nẵng, bị xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999.

- Tại bản án số 18/2015/HSST ngày 19/06/2015 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Đà Nẵng, bị xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999.

- Tại bản án số 117/2017/HSST ngày 22/12/2017 của Tòa án nhân dân quận

H, thành phố Đà Nẵng, bị xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08/7/2021, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 03/5/2021, Lê Văn U điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Nouvo, màu đỏ - đen, BKS: 43P1- 2406 đi trộm cắp tài sản. U đột nhập vào nhà đang xây dựng tại phường P, quận H, thành phố Đà Nẵng, vào kho ở tầng hai trộm cắp tài sản của anh Phan Văn T và chuyển toàn bộ xuống tầng trệt để chuẩn bị chở đi thì bị lực lượng tuần tra Công an phường Phước Ninh bắt quả tang.

Theo Kết luận định giá tài sản số 60 ngày 21/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND quận H, kết luận: Số tài sản có tổng trị giá là 6.539.220 đồng.

Ngoài ra, quá trình điều tra xác định, trong khoảng thời gian từ tháng 3 đến tháng 4 năm 2021, trên địa bàn quận H, thành phố Đà Nẵng, do không có nghề nghiệp nên Lê Văn U đã nhiều lần điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Nouvo, màu đỏ - đen, BKS: 43P1-2406 đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền chi tiêu trong cuộc sống, cụ thể như sau:

Lần 01: Khoảng 02h00 ngày 25/3/2021, U đột nhập vào nhà đang xây dựng tại, phường P, quận H, thành phố Đà Nẵng trộm cắp 01 mô tô điện và 01 máy hàn sắt của anh Nguyễn Mai Bảo Tr.

Theo Kết luận định giá tài sản số 75 và 78 ngày 16/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND quận H, kết luận: Số tài sản nêu trên có tổng trị giá là 4.300.000 đồng.

Lần 02: Khoảng 02h00 ngày 12/4/2021, U đột nhập vào nhà đang xây dựng tại phường P, quận H, thành phố Đà Nẵng trộm cắp 01 máy cắt bàn của anh Nguyễn Mai Bảo Tr.

Theo Kết luận định giá tài sản số 78 ngày 16/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND quận H, kết luận: Số tài sản nêu trên có tổng trị giá là 2.640.000 đồng.

Lần 03: Khoảng 02h00 ngày 13/4/2021, U đột nhập vào nhà đang xây dựng tại phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng trộm cắp tài sản gồm 01 máy khoan, 01 máy đục bê tông loại lớn, 01 máy đục bê tông nhỏ, 02 máy cắt gỗ cầm tay, 01 máy cắt sắt bàn, 01 máy hàn điện, 01 máy cắt gạch cầm tay, 01 máy bắn tia của anh Nguyễn Anh

H1

Theo Kết luận định giá tài sản số 76 ngày 16/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - UBND quận H, kết luận: Số tài sản nêu trên có tổng trị giá là 15.595.000 đồng.

Lần 04: Khoảng 02h00 ngày 14/4/2021, U đột nhập vào nhà đang xây dựng tại phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng trộm cắp tài sản gồm: 01 máy đục bê tông, 02 máy hàn sắt, 04 máy mài cầm tay, 05 máy khoan cầm tay, 01 máy khoan bê tông búa, 01 máy cắt sắt, 40m dây cáp điện rắc lớn, 02 máy cắt cầm tay, 01 máy khoan cầm tay của anh Lưu Quang H2.

Theo Kết luận định giá tài sản số 83 ngày 17/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - UBND quận H, kết luận: Số tài sản nêu trên có tổng trị giá là 25.340.000 đồng.

Lần 05: Khoảng 01h30 ngày 19/4/2021, U đột nhập vào nhà đang xây dựng tại phường P, quận H, thành phố Đà Nẵng trộm cắp tài sản gồm: 01 máy bơm nước, 01 máy khoan cầm tay, 02 máy khoan bê tông, 01 máy đục bê tông loại vừa, 30m dây cáp điện, 06 cuộn dây điện, gồm: 03 cuộn dây điện, mỗi cuộn dài 100m (01 cuộn loại 1x6; 01 cuộn loại 1x4; 01 cuộn loại 1x2,5); 03 cuộn dây điện, loại dây 1x1,5, mỗi cuộn dài 100m và 03 cuộn dây điện đã qua sử dụng của anh Trần Công Kh.

Theo Kết luận định giá tài sản số 77 ngày 16/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - UBND quận H, kết luận: Số tài sản nêu trên có tổng trị giá là 14.451.968 đồng.

Lần 06: Khoảng 02h00 ngày 22/4/2021, U đột nhập vào nhà đang xây dựng tại phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng trộm cắp tài sản gồm: 02 máy đục bê tông và 01 máy cắt sắt cầm tay của anh Trần Ph.

Theo Kết luận định giá tài sản số 75 ngày 16/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - UBND quận H, kết luận: Số tài sản nêu trên có tổng trị giá là 4.380.000 đồng.

Như vậy, Lê Văn U đã thực hiện tổng cộng 07 vụ trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là: 73.245.000 đồng.

Với nội dung trên, tại Bản án sơ thẩm số 106/2021/HS-ST ngày 24/11/2021 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn U phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: Điều b, c khoản 2 Điều 173; điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn U 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 08/7/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 07/12/2021, bị cáo Lê Văn U có đơn kháng cáo với nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 05 năm tù là quá nặng, xin cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Văn U theo đúng thủ tục và trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ.

Về nội dung: Bản án sơ thẩm số 106/2021/HS-ST ngày 24/11/2021 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, c khoản 2 Điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật, mức án mà cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị HĐXX căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ Luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Lê Văn U thừa nhận hành vi phạm tội, giữ nguyên kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình khó khăn và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Văn U đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó HĐXX có đủ cơ sở để khẳng định: Liên tục trong khoảng thời gian từ tháng 3 đến tháng 5 năm 2021, do không có nghề nghiệp ổn định và cần có tiền tiêu xài cá nhân, nên bị cáo Lê Văn U đã liên tục 07 lần đột nhập vào nhà đang xây dựng trên địa bàn quận H, thành phố Đà Nẵng để trộm cắp tài sản. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt có trị giá là 73.245.000 đồng.

Vì vậy, Bản án sơ thẩm số: 106/2021/HS-ST ngày 24/11/2021 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, c khoản 2 Điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo về giảm hình phạt thì thấy: Bản thân bị cáo có nhân thân rất xấu, đã 03 lần bị kết án cùng về tội: Trộm cắp tài sản. Lẽ ra, sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo phải lấy đó làm bài học cho bản thân, nhưng

bị cáo không lo tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, mà tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Do đó, đối với bị cáo cần phải xử phạt một mức án thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Xét khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và nhân thân của bị cáo, xử phạt bị cáo với mức án 05 (năm) năm tù là phù hợp. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng không có thêm tình tiết giảm nhẹ mới nào, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn U. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 106/2021/HS-ST ngày 24/11/2021 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Đà Nẵng.

2. Căn cứ: Điểm b, c khoản 2 Điều 173; điểm s, r khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn U 05 (năm) năm tù** về tội: “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 08/7/2021.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Vụ giám đốc kiểm tra 1;
- VKSND quận H;
- CQCSĐT CA Q.H;
- Phòng HSNV- CATP.Đà Nẵng;
- TAND quận H;
- THADS quận H;
- Sở Tư pháp TP Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**Đỗ Thị Thúy Năng**

